

Bản án số: 84/2022/HS-PT
Ngày: 14 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thắng

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Đoan

Ông Nguyễn Hồng Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thanh Hương- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Huy – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 10 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2022. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2022/HSST ngày 25/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, đối với bị cáo:

Bị cáo kháng cáo: Lãng Như T; tên gọi khác: không; sinh ngày 27/3/1978, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 2, khu C, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: N; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Lãng Lập T2; con bà Nguyễn Thị T1; vợ: Phạm Thị Ng; có 1 con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 24/12/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

**) Bị hại không kháng cáo:*

1. Anh Lê Hoài N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 2, khu T, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2. Anh Trần Xuân V; sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 17, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

3. Anh Vũ Minh H; sinh năm 1984; nơi cư trú: Đội 7, xã Ng, huyện Ng, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

**) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 2, khu C, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ năm 1999, Lãng Như T tự đổ đất lấn biển để làm khu chăn nuôi tại khu vực giáp danh với đất Dự án khu dân cư của Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Quảng Hồng (gọi tắt Công ty Quảng Hồng) thuộc tổ 2, khu N Sơn 1, phường C, thành phố C. Đến tháng 02/2018, T làm cầu bê tông bắc qua mương nước ngăn cách với Dự án của Công ty Quảng Hồng, để làm lối đi lại sang phần đất đang tranh chấp với Công ty Quảng Hồng, nên giữa bà Phan Thị Q là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Quảng Hồng và T xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/4/2018, theo sự chỉ đạo của bà Quảng, anh Lê Hoài N là nhân viên của Công ty Quảng Hồng và các anh Vũ Minh H, Trần Xuân V cùng một số người khác là lái xe của Công ty Cổ phần kỹ thuật thương mại Đức An chở đất, đá đến đổ san lấp tại khu vực mặt bằng Dự án khu dân cư thuộc tổ 2, khu N, phường C. Anh N là người dẫn đường cho xe ô tô chở đất đá đến khu vực giáp với khu đất của T. Lúc này, chị Phạm Thị Ng (vợ T), từ trong nhà chạy ra ngăn cản và dùng xăng dọa đốt xe ô tô không cho đổ đất, vì cho rằng đó là khu vực đất của gia đình. Trong khi các anh N, H, V và một số lái xe đang tranh cãi với Ng, thì T từ trong nhà đi ra. T chửi “Chúng mày thích cãi nhau với vợ bố mày không”. T lấy con dao lam để trong túi quần, kẹp vào tay phải, rồi đứng đối diện với anh V giờ tay phải cửa 01 nhát vào cổ bên trái của anh V. T tiếp tục đi đến đứng đối diện anh N cách đó khoảng 01m và giờ tay phải cửa 01 nhát vào cổ bên trái anh N. Sau đó, T đi đến phía sau anh H đang đứng nghe điện thoại cách đó khoảng 04m, rồi giờ tay phải kẹp dao lam cửa vào phần cổ bên phải của anh H và đẩy tay đang nghe điện thoại của anh H về phía sau. Xong, T đi về nhà, còn các anh V, N và H đi đến Bệnh viện. Cùng ngày, anh H đến Công an trình báo.

Theo giấy chứng nhận thương tích Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả xác định thương tích như sau:

- Anh Lê Hoài N bị vết thương vùng cổ trái dài (14x2)cm kèm theo đứt tĩnh mạch cảnh ngoài, đứt cơ ức đòn chũm bên trái;
- Anh Trần Xuân V bị vết thương vùng cổ trái dài (16x02)cm, đứt tĩnh mạch cảnh ngoài, chiều hướng từ trái qua phải, đứt cơ ức đòn chũm bên trái;
- Anh Vũ Minh H bị 02 vết thương vùng cổ phải dưới cằm dài sấp xỉ (7x1)cm và dài (2x1)cm, qua vết thương rách tĩnh mạch nông dưới da.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 191 ngày 03/5/2018, số 200 ngày 09/5/2018, số 201 ngày 09/5/2018, của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh, kết luận: anh Lê Hoài N và Trần Xuân V bị vết thương cổ trái; anh Vũ Minh H bị 02 vết thương mặt bên cổ phải, đều do vật sắc gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với anh N, anh V mỗi người là 15%; anh H 3%.

Quá trình điều tra bị cáo Lăng Như T khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 23/4/2018 bị cáo có gây thương tích cho anh N, anh V, anh H là những người làm cho Công ty Quảng Hồng, do mâu thuẫn tranh chấp đất với Công ty Quảng Hồng từ trước nên khi thấy xe đến đồ đất lấp đường đi thì vợ bị cáo là chị Ng có ra ngăn cản và xảy ra cãi chửi nhau, bị cáo ở nhà đi ra xem do bức xúc với công ty Quảng Hồng nên bị cáo có chửi bới và xô xát với nhóm người này, trong quá trình xô xát bị cáo có dùng dao lam kẹp tay gây thương tích cho anh N, anh V, anh H, khi đó bị cáo chỉ muốn dùng dao lam làm mục đích tự vệ và dùng dao lam quyết sượt qua cổ anh N, anh V, anh H dẫn mặt cho họ sợ không đến đồ đất lấp đường đi, chứ không có mục đích gì khác và khi đó bị cáo có chút hơi men, nóng tính và bức xúc với sự o ép của Công ty Quảng Hồng nên muốn dọa họ. Nhưng sau đó bị cáo đã nhờ vợ đến thăm hỏi và bồi thường cho anh N, H, V vì bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, sau đó bị cáo sợ bị xử lý nên đã bỏ trốn;

Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận và khẳng định bị cáo là người dùng dao lam tác động trực tiếp đến cơ thể các bị hại, gây thương tích cho anh Lê Hoài N, anh Trần Xuân V, anh Vũ Minh H; bị cáo là người có kiến thức về giải phẫu cơ thể nên việc bị cáo kẹp con dao lam vào kẽ ngón tay tác động vào cổ các bị hại không thể tạo nên thương tích cho các bị hại như giấy chứng nhận thương tích do Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả xác lập; về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên cho các bị hại trong vụ án được nêu trong Bản kết luận giám định là không phù hợp, bị cáo yêu cầu cơ quan giám định tiến hành giám định lại thương tích cho các bị hại.

Bị hại anh Lê Hoài N, anh Trần Xuân V, anh Vũ Minh H vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra đều khai nhận là nhân viên lái xe thuê; khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/4/2018 anh Lê Hoài N, anh Vũ Minh H, Trần Xuân V cùng một số người là lái xe của Công ty Cổ phần kỹ thuật thương mại Đức An chở đất đá đến đồ san lấp tại khu vực mặt bằng Dự án khu dân cư thuộc tổ 2, khu N, phường C. Anh N là người dẫn đường cho xe ô tô chở đất đá đến khu vực giáp với khu đất của T. Lúc này, chị Phạm Thị Ng chạy ra ngăn cản và dọa dùng xăng đốt xe ô tô không cho đồ đất, cho rằng đó là khu vực đất của gia đình. Trong khi các anh N, H, V và một số lái xe đang tranh cãi với chị Ng, thì T từ trong nhà đi ra chửi, bất ngờ T dùng hung khí đánh vào cổ anh V; T đến đứng đối diện anh N tay phải dùng hung khí cửa vào cổ anh N, sau đó T đi đến phía sau anh H đang đứng nghe điện thoại đứng áp sát phía sau lưng anh H tay phải dùng vật sắc cửa vào phần cổ bên phải của anh H; các anh N, anh H và anh V bị vết thương chảy nhiều máu đến Bệnh viện điều trị; gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh N số tiền 10.000.000 đồng; anh V số tiền 30.000.000 đồng. Anh H số tiền 20.000.000 đồng. Nay các bị hại đều không có yêu cầu gì khác và có quan điểm đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số: 56/CT-VKSCP ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Lăng Như T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2022/HS-ST ngày: 25-7-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, xử: Lăng Như T 05 (năm) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, theo điểm d khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Kháng cáo: Ngày 05/8/2022, bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm xác định sai tư cách đương sự, yêu cầu giám định lại với những người bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quan điểm: Bị cáo yêu cầu giám định lại những người bị hại là không có căn cứ. Bị cáo bị cấp sơ thẩm xử phạt về tội: “Cố ý gây thương tích”, là đúng người đúng tội, các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng là đúng pháp luật. Mức án mà cấp sơ thẩm đã xử đối với bị cáo là phù hợp tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phù hợp với pháp luật cần giữ nguyên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Lăng Như T làm trong hạn luật định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án đề nghị cấp phúc thẩm bản án do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, xác định sai tư cách đương sự, áp dụng pháp luật sai, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Thứ nhất, về tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử đối với vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Cấp sơ thẩm đã xác định đúng tư cách và đủ những người tham gia tố tụng và áp dụng đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Bộ luật Hình sự trong quá trình giải quyết xét xử vụ án. Những người tham gia tố tụng, gồm: bị

cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Thứ hai, bị cáo Lăng Như T khai nhận thương tích của các bị hại được nêu trong giấy chứng nhận thương tích do Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả xác lập và tỷ lệ tổn thương cơ thể của các bị hại được ghi tại Bản kết luận giám định là không phù hợp với hành vi do bị cáo đã thực hiện, bị cáo có quan điểm đề nghị giám định lại thương tích cho các bị hại. Tuy nhiên bị cáo không cung cấp được căn cứ, nên không được chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động mạnh và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/4/2018, tại khu san lấp biển thuộc tổ 2, khu N, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, vì mâu thuẫn, xích mích trong việc tranh chấp đất với Công ty Quảng Hồng, bị cáo có thời gian để giải quyết tranh chấp bằng các thức khác nhưng bị cáo không thực hiện mà có hành vi dùng dao lam gây thương tích cho các anh Lê Hoài N, Vũ Minh H, Trần Xuân V, làm anh N bị tổn hại 15% sức khỏe, anh V bị tổn hại 15% sức khỏe và anh Hiếu bị tổn hại 03% sức khỏe, trong khi đó bị cáo thừa nhận không có mâu thuẫn gì với các anh N, H và V thể hiện tính côn đồ, bị cáo dùng dao lam là phương tiện nguy hiểm gây thương tích nhiều người. Do đó, bị cáo bị khởi tố, truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử bị cáo Lăng Như T, về tội: “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại và thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng và xử phạt bị cáo 05 năm tù là có căn cứ, đúng luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2022/HSST ngày 25-7-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

[4] Về án phí: kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phù hợp với pháp luật cần giữ nguyên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lăng Như T: giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 88/2022/HSST ngày 25-7-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Xử phạt: Lăng Như T 05 (năm) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, theo điểm d khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lăng Như T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại; NCQLNVLQ;
- Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Công an thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THSDS thành phố Cẩm Phả;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thắng

